

Số: /KH-UBND

Ninh Thuận, ngày tháng 3 năm 2022

KẾ HOẠCH

Thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022” năm 2022 trên địa bàn tỉnh Ninh Thuận

Căn cứ Quyết định số 428/QĐ-TTg ngày 18/4/2019 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022”; Kế hoạch số 3075/KH-UBND ngày 18/7/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh, thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022”; Kế hoạch số 260/KH-UBND ngày 18/01/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật năm 2022.

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022” năm 2022 trên địa bàn tỉnh như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

a) Tổ chức thực hiện các nhiệm vụ của Đề án đảm bảo theo tiến độ, phù hợp với chủ trương, đường lối, định hướng của Đảng, Nhà nước và điều kiện thực tế của địa phương trong tình hình mới, phát triển kinh tế-xã hội thích ứng công tác phòng, chống dịch Covid-19.

b) Nâng cao kiến thức pháp luật cho nguồn lực làm công tác hòa giải ở cơ sở; nâng cao kỹ năng thực hiện hòa giải các vụ việc trong phạm vi pháp luật quy định.

2. Yêu cầu

a) Các hoạt động phải bảo đảm điều kiện phòng, chống dịch Covid-19, sát với nội dung của Đề án, yêu cầu thực tiễn, bảo đảm tính khả thi, có trọng tâm, trọng điểm, phù hợp với các đối tượng.

b) Xác định rõ nội dung công việc, tiến độ và trách nhiệm thực hiện các nhiệm vụ, bảo đảm kịp thời, đồng bộ, thống nhất và hiệu quả.

II. NHIỆM VỤ TRONG TÂM

1. Hoạt động chỉ đạo, điều hành.

a) Xây dựng và ban hành văn bản chỉ đạo, hướng dẫn

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện); Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.

- Đơn vị phối hợp: các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

b) Bảo đảm cơ sở vật chất, kinh phí để triển khai thực hiện nhiệm vụ theo Kế hoạch.

- Đơn vị chủ trì: Ủy ban nhân dân các cấp (cấp tỉnh: do Sở Tư pháp chủ trì, tham mưu thực hiện).
- Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Trong năm.

2. Biên soạn Tài liệu bồi dưỡng nghiệp vụ tập huấn kỹ năng hòa giải ở cơ sở; một số tài liệu hỗ trợ, tham khảo dành cho hòa giải viên ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện); Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.
- Đơn vị phối hợp: UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị liên quan.
- Thời gian thực hiện: Trong năm.

3. Tổ chức tập huấn cho đội ngũ tập huấn viên cấp huyện, hòa giải viên ở cơ sở về phương pháp, kỹ năng hòa giải ở cơ sở.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp tham mưu Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh có kế hoạch cụ thể để thực hiện (trong tháng 3).
- Đơn vị phối hợp: UBND cấp huyện, cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Trong năm.

4. Ứng dụng công nghệ thông tin trong việc khai thác các cơ sở dữ liệu pháp luật liên quan đến công tác hòa giải ở cơ sở.

a) Đăng tải các tài liệu, tin bài, ấn phẩm về công tác hòa giải ở cơ sở trên Trang thông tin điện tử; phát sóng trên các phương tiện phát thanh, truyền hình, hệ thống thông tin cơ sở.

- Đơn vị chủ trì: Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.
- Đơn vị phối hợp: Sở Tư pháp; Sở Thông tin và Truyền thông; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Trong năm.

b) Tiếp nhận thông tin hai chiều, hướng dẫn giải quyết kịp thời các vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện hòa giải ở cơ sở, nhất là các vụ việc khó, phức tạp.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện); Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.
- Đơn vị phối hợp: UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Cả năm.

5. Kiểm tra, đánh giá thực hiện Đề án.

- Đơn vị chủ trì: Sở Tư pháp (tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện); Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố.
- Đơn vị phối hợp: UBND cấp xã và các cơ quan, đơn vị có liên quan.
- Thời gian thực hiện: Trong năm.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tư pháp chủ trì, phối hợp với các Sở, Ban ngành, Mặt trận, Hội, đoàn thể, UBND các huyện, thành phố và các cơ quan, đơn vị liên quan hướng dẫn, thực hiện theo Kế hoạch.
2. Sở Tài chính có trách nhiệm bố trí kinh phí, hướng dẫn thanh, quyết toán kinh phí thực hiện các nhiệm vụ theo Kế hoạch.
3. Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố thực hiện công tác quản lý nhà nước về hoạt động hòa giải ở cơ sở theo quy định của pháp luật hiện hành và các nhiệm vụ theo Kế hoạch này.
4. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị-xã hội tỉnh và các cơ quan, đơn vị liên quan có trách nhiệm phối hợp với Sở Tư pháp thực hiện bảo đảm các hoạt động theo Kế hoạch.
5. Sở Tư pháp hướng dẫn thực hiện công tác báo cáo, đánh giá kết quả thực hiện 06 tháng, năm hoặc đột xuất (có thể lồng ghép báo cáo kết quả thực hiện trong công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; chuẩn tiếp cận pháp luật).

Quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc đề nghị các cơ quan, đơn vị, địa phương kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Tư pháp, số điện thoại 0259.3825149) để hướng dẫn, trao đổi, tháo gỡ./.

Nơi nhận:

- Vụ PBGDPL - Bộ Tư pháp;
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh và các tổ chức CT-XH tỉnh;
- VP: TU, Đoàn ĐBQH&HĐND tỉnh;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc UBND tỉnh;
- Đài PT&TH tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- VPUB: LĐ;
- Lưu: VT, TCDNC. ĐTL

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Long Biên